

LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO XUYỀN SUỐT...

(Tiếp theo trang 1)

lãnh đạo Ủy ban MTTQ tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và đại diện một số sở, ngành, đơn vị.

Mỗi đợt dịch đều có xu hướng phức tạp hơn về quy mô, địa bàn và mức độ lây lan

Từ đầu năm 2020 đến nay, Việt Nam đã trải qua 4 đợt dịch Covid-19. Ở mỗi đợt dịch đều có xu hướng phức tạp hơn về quy mô, địa bàn và mức độ lây lan, trong đó ở đợt dịch thứ tư đa nguồn lây, đa chủng, đa ổ bệnh và đã xâm nhập sâu vào cộng đồng, nhiều độ tuổi mắc bệnh. Số ca mắc, tử vong tăng cao, chiếm hơn 99% tổng số của 3 đợt dịch trước. Với sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân,

toàn quân, nhiều chủ trương, biện pháp được triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, quyết liệt; người dân đồng thuận, tích cực hưởng ứng; nhiều mô hình hay, cách làm tốt trong phòng, chống dịch được áp dụng vào thực tế. Nhờ đó, đến nay, dịch bệnh đã cơ bản được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc. Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống dịch vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã tập trung thảo luận, đánh giá những kết quả bước đầu, bài học kinh nghiệm, những bước ngoặt quyết định trong phòng, chống dịch; đồng thời, thảo luận, đưa ra các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt,

kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trong thời gian tới.

Trong khó khăn, tình đoàn kết, tinh thần đồng chí, đồng bào, sự đồng lòng, sức mạnh của nhân dân càng tỏa sáng

Phát biểu kết luận, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 nhấn mạnh: Đợt dịch thứ tư đã tác động đến sức khỏe, đời sống nhân dân và ảnh hưởng sâu sắc tới kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, với sự nỗ lực, quyết liệt của các cấp, các bộ, ban, ngành, địa phương, sự đồng thuận, hưởng ứng của nhân dân, các doanh nghiệp, dịch bệnh đã từng bước được khống chế. Bên cạnh kết quả đạt được, Thủ tướng cũng chỉ ra một số tồn tại, hạn chế và những bài học kinh nghiệm. Thủ tướng khẳng định: Trong khó khăn, tình đoàn kết, tinh

thần đồng chí, đồng bào, sự đồng lòng, sức mạnh của nhân dân càng tỏa sáng. Việt Nam đã kiên trì, bám sát, thực hiện hiệu quả 3 trụ cột chính trong phòng, chống dịch, đó là cách ly, phong tỏa hẹp nhất, nhanh nhất và chặt chẽ nhất, có mục tiêu, lộ trình cụ thể. Xét nghiệm thần tốc, khoa học, hiệu quả, nhanh hơn tốc độ lây lan. Điều trị từ sớm, từ xa, ngay từ cơ sở, giảm bệnh nhân nặng, tử vong. Trên cơ sở 3 trụ cột phải đưa ra các biện pháp, cách làm tiếp theo. Thủ tướng cũng nhấn mạnh, trong trạng thái bình thường mới phải luôn tỉnh táo, cảnh giác bởi dịch bệnh có thể xảy ra ở bất cứ đâu, bất cứ khi nào.

Làm tốt công tác dự báo, nắm chắc tình hình dịch bệnh

Thủ tướng Phạm Minh Chính đề nghị cần tăng cường

công tác lãnh đạo, chỉ đạo; huy động cả hệ thống chính trị, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong phòng, chống dịch và khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội; làm tốt hơn nữa công tác dự báo, nắm chắc tình hình dịch bệnh, nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện; phát huy trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở. Khẩn trương xây dựng chương trình tổng thể chiến lược về phòng, chống dịch để có kịch bản, phương án cụ thể, từ đó chuẩn bị nhân lực, vật lực và cách vận hành cho phù hợp. Khẩn trương hoàn thành chương trình phục hồi kinh tế - xã hội, từng bước thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, vừa bảo đảm phòng, chống dịch hiệu quả vừa thúc đẩy kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt an sinh xã

hội, phục hồi chuỗi cung ứng lao động; sớm có giải pháp mở cửa trường học và có giải pháp chăm sóc trẻ mồ côi. Triển khai mạnh mẽ chiến dịch tiêm vắc-xin phòng Covid-19. Các tỉnh, thành phố đẩy mạnh tiêm vắc-xin theo hướng dẫn của Bộ Y tế trên tinh thần tiêm vắc-xin an toàn, khoa học, hiệu quả, kịp thời. Bộ Y tế chủ trì, cùng các bộ, ngành, địa phương phối hợp thực hiện hiệu quả việc điều trị. Các địa phương chuẩn bị cơ sở điều trị và lực kết hợp tập trung vừa phân cấp trong điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19.

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19

Các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngày 11/10/2021 của Chính

phủ về ban hành quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" và Quyết định số 4800/QĐ-BYT, ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế. Lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch xuyên suốt, thống nhất từ trung ương đến địa phương. Không được quy định trái với quy định của trung ương trong phòng, chống dịch, nếu có biện pháp cao hơn, sớm hơn quy định chung thì phải báo cáo.

Các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chủ động, tích cực, linh hoạt, sáng tạo tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 128/NQ-CP và Quyết định số 4800/QĐ-BYT, bảo đảm vừa có giải pháp phòng, chống dịch hiệu quả vừa có giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

NGHỊ QUYẾT SỐ 01-NQ/TU...

(Tiếp theo trang 1)

đến mọi mặt kinh tế - xã hội và đời sống người dân, nhất là người dân nông thôn.

Trong bối cảnh đó, nông nghiệp, nông dân, nông thôn tiếp tục giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển ổn định, bền vững của toàn xã hội. Để phát huy các thành quả, kinh nghiệm đã có, tranh thủ các thời cơ, thuận lợi mới, thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, xây dựng nông thôn Thái Bình ngày càng giàu đẹp, văn minh; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 25/2021/NQ-QH15, ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất ban hành Nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1- Quan điểm
- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, trong đó coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài, xuyên suốt, cần được thực hiện với sự vào cuộc đồng bộ, kiên trì, quyết tâm, quyết liệt của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó người dân là chủ thể.

- Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trước hết phải giữ vững, phát huy các thành quả đã đạt được, vừa củng cố và hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt, vừa tiếp tục nâng cao, bổ sung các tiêu chí mới ở những địa phương có điều kiện, hướng tới mục tiêu phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại với lộ trình phù hợp, bảo đảm thực chất, không hình thức, hình thức.

- Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu phải gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp và quá trình công nghiệp hóa nông nghiệp, gắn kết hài hòa nông thôn với đô thị, phù hợp với đặc điểm, lợi thế của từng địa phương; phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo, tinh thần đoàn kết, vai trò làm chủ của người dân theo phương châm "Dân cần - dân biết - dân bàn - dân làm - dân giám sát - dân thu hưởng", "Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ".

2- Mục tiêu
2.1- Mục tiêu tổng quát:

Giữ vững và tiếp tục hoàn thiện,

nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã đạt được. Hoàn thành xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu ở một số địa phương có điều kiện nhằm xây dựng nông thôn Thái Bình văn minh, hiện đại, sản xuất phát triển, xã hội dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa; chất lượng cuộc sống, trình độ dân trí và vị thế của người dân nông thôn ngày càng cao; cảnh quan, không gian sáng, xanh, sạch, đẹp; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh, trật tự được giữ vững; hệ thống chính trị được củng cố vững mạnh.

2.2- Mục tiêu cụ thể

* Đến năm 2025:
- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện và nâng cấp các tiêu chí xã nông thôn mới, bảo đảm 100% số huyện, xã trong tỉnh giữ vững, hoàn thiện và nâng cấp các tiêu chí nông thôn mới đã đạt phù hợp với các yêu cầu của giai đoạn 2021 - 2025.

- Trên 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó có 10% số xã trở lên đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

- Có 01 huyện trở lên được công nhận huyện nông thôn mới nâng cao.

- Thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng 1,5 lần trở lên so với năm 2020.
* Đến năm 2030: Có từ 40% số xã trở lên đạt nông thôn mới nâng cao, trong đó có 20% số xã trở lên đạt nông thôn mới kiểu mẫu. Phần đầu có từ 04 huyện trở lên được công nhận huyện nông thôn mới nâng cao.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, hình thành động lực mới, quyết tâm mới

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, chú trọng phát huy hiệu quả của hệ thống thông tin cơ sở nhằm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, cơ chế, chính sách mới về xây dựng nông thôn mới, làm cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân quán triệt sâu sắc, thấy rõ lợi ích, sự cần thiết và phương thức đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay. Từ đó, tạo đồng thuận, hình thành động lực mới, quyết tâm mới, huy động sự vào cuộc của toàn xã hội, sự tham gia tự giác của Nhân dân theo các phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông

thôn mới", "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và tiếp tục có thể hóa thành các phong trào thi đua của từng địa phương, đơn vị.

2- Giữ vững và hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã đạt được trong giai đoạn 2016-2020, phấn đấu xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu khi có đủ điều kiện

- Các địa phương khẩn trương rà soát, chỉ rõ các hạn chế, yếu kém còn tồn tại và tập trung khắc phục triệt để; đánh giá chất lượng, hiệu quả của các tiêu chí nông thôn mới đã đạt được trong giai đoạn 2016 - 2020; xác định các tiêu chí cần tiếp tục giữ vững, củng cố, các tiêu chí cần nâng cao chất lượng, nhất là các tiêu chí về phát triển sản xuất, đời sống người dân, môi trường, văn hóa, an ninh, trật tự phù hợp với các yêu cầu của giai đoạn 2021 - 2025, phấn đấu có đủ điều kiện để xây dựng nông thôn mới nâng cao.

- Đối với các xã có đủ điều kiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khả thi theo các hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí mới về nông thôn mới nâng cao, bảo đảm chất lượng, thực chất, bền vững và thực thi nghiêm túc; tập trung nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu phù hợp với khả năng và nguồn lực, không cầu toàn; quan tâm chỉnh trang, nâng cao chất lượng sử dụng các cơ sở hạ tầng đã có, tiến tới nâng cấp, hoàn thiện phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; chú trọng phát triển các mô hình tổ chức sản xuất có hiệu quả; khuyến khích đầu tư xây dựng khu dân cư kiểu mẫu và nghĩa trang nhân dân kiểu mẫu để phấn đấu xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

3- Đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập của người dân nông thôn theo hướng thực chất, bền vững

Tập trung đẩy nhanh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến và thương mại, dịch vụ theo hướng liên kết, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động và kinh tế nông thôn. Quan tâm chỉ đạo quy hoạch vùng sản xuất, làm cơ sở để đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tích tụ ruộng đất và đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất hợp tác, liên kết, hình thành các hợp tác xã kiểu mới, các hình thức góp vốn trong sản xuất nông nghiệp, khai thác sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương. Tổ chức cho người dân tham gia phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn theo chuỗi giá

trị, ứng dụng công nghệ cao. Áp dụng các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP để sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, an toàn, có thương hiệu. Thực hiện tốt các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xây dựng và bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa, thương hiệu sản phẩm nông nghiệp của tỉnh. Khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nhất là các doanh nghiệp lớn, có năng lực tài chính, công nghệ cao. Chú trọng đẩy mạnh phát triển sản phẩm OCOP. Mỗi xã phải chọn và xây dựng ít nhất một mô hình sản xuất có hiệu quả để người dân học tập, nhân rộng. Quan tâm gìn giữ, bảo tồn và phát triển nghề truyền thống gắn với dịch vụ, du lịch. Tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng công tác dạy nghề và tập huấn, chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới cho lao động nông thôn, từng bước xây dựng lực lượng lao động nông nghiệp, nông thôn chuyên nghiệp, lành nghề, lao động có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao.

4- Tiếp tục quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo vệ cảnh quan, môi trường

Chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, nhất là những giá trị đặc trưng và bản sắc văn hóa nông thôn truyền thống gắn với phát triển du lịch. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", trọng tâm là xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, cơ quan, trường học, cơ sở tôn giáo, tin ngưỡng văn minh; các phong trào văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng, xây dựng xã hội học tập. Hướng dẫn xây dựng và thực thi hương ước, nếp sống văn minh ở nông thôn. Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Đấu tranh phê phán, bài trừ các hủ tục lạc hậu và tệ nạn xã hội. Xây dựng ý thức tự giác chấp hành pháp luật, thường xuyên phê phán cho người dân tham gia bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, xây dựng xóm làng sáng, xanh, sạch, đẹp. Tổ chức quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả các cơ sở trường học, trạm y tế, trung tâm học tập cộng đồng, nhà văn hóa thôn, công trình văn hóa, thể thao... Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chú trọng công tác giảm nghèo bền vững.

Khẩn trương xây dựng và thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách, kế hoạch quản lý, bảo vệ môi trường. Triển khai chương trình lắp đặt hệ thống đèn điện "Thắp sáng đường quê" đồng bộ với cải tạo mạng lưới điện và viễn thông

nông thôn. Tích cực hưởng ứng Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh do Thủ tướng Chính phủ phát động và các chương trình chính trang đường làng, ngõ xóm, tạo cảnh quan nông thôn thật sự sáng - xanh - sạch - đẹp. Tập trung hoàn thiện và triển khai các giải pháp thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt và hệ thống thu gom, xử lý rác thải, nước thải tập trung tại các khu chăn nuôi, vùng nuôi trồng thủy sản, làng nghề, khu dân cư ở nông thôn.

5- Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn

Chú trọng đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng công an, quân sự cấp xã trong việc chủ động tham mưu xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác quân sự, quốc phòng, an ninh ở nông thôn, từng bước xây dựng lực lượng lao động nông nghiệp, nông thôn chuyên nghiệp, lành nghề, lao động có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao.

6- Đổi mới cơ chế, chính sách để huy động các nguồn lực xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu

Ban hành các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực và phân cấp sử dụng nguồn thu ngân sách địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu phù hợp với các quy định của Đảng, Nhà nước và thực tiễn của tỉnh. Các nội dung khuyến khích, ưu tiên, ưu đãi đầu tư phải thực sự đủ mạnh để hấp dẫn các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Chú trọng huy động, sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp khác. Thực hiện lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ có mục tiêu và các chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn để tập trung nguồn lực, phân kỳ đầu tư hợp lý, đúng quy định của pháp luật nhằm hoàn thành dứt điểm

từng công trình, dự án, tránh đầu tư dàn trải, phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

7- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã và sự tham gia tích cực, hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể trong công cuộc xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục củng cố vững chắc hệ thống chính trị ở nông thôn. Các đảng ủy xã, chi ủy chi bộ thôn phải lãnh đạo toàn diện các lĩnh vực trên địa bàn, trong đó chú trọng lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, bảo đảm các hoạt động của cấp ủy, chính quyền luôn dựa vào dân, phục vụ Nhân dân. Phát huy tối nhất vai trò, trách nhiệm của ban chỉ ủy và từng đảng viên, trước hết là bí thư chi bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; phân công cán bộ, đảng viên bám sát địa bàn, vận động các hộ nông dân. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện và giám sát thực hiện các chủ trương, cơ chế chính sách xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở để phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo của người dân.

Tiếp tục phân công cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp huyện trực tiếp phụ trách, chỉ đạo các xã xây dựng nông thôn mới.

Duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và Văn phòng điều phối nông thôn mới các cấp trên cơ sở đổi mới và kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, trách nhiệm của cán bộ chuyên trách công tác xây dựng nông thôn mới các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết trong các bộ, đảng viên và Nhân dân. Các huyện, thành ủy lựa chọn các xã có đủ điều kiện để chỉ đạo xây dựng, ban hành thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ở cấp ủy, tổ chức đảng các địa phương, đơn vị.

Nguồn kinh phí: khoảng 30.000 tỷ đồng từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến hết năm 2020. Thời gian thực hiện việc hỗ trợ người lao động từ ngày 1/10/2021 và hoàn thành chậm nhất vào ngày 31/12/2021. Cũng theo Nghị quyết, người sử dụng lao động quy định tại Điều 43 của Luật Việc làm (không bao gồm các cơ quan nhà nước, tổ chức chính

pháp mới phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

2- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025; bố trí nguồn lực hỗ trợ xây dựng nông thôn mới.

Đảng đoàn Hội đồng Nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Đồng thời, có kế hoạch giám sát việc thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

4- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh cần có chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết. Chủ động tham mưu có thể hóa các quy định, hướng dẫn mới của bộ, ngành Trung ương về các nội dung xây dựng nông thôn mới để thống nhất quản lý và thực hiện trên địa bàn tỉnh.

5- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; đồng thời, tích cực tham gia các hoạt động giám sát, phản biện xã hội trong việc xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách của tỉnh.

6- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết; hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Nghị quyết, cơ chế, chính sách của tỉnh; nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện Bộ tài liệu tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2026 để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn tỉnh.

7- Các cơ quan báo chí, thông tin và truyền thông xây dựng kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết; kịp thời phản ánh những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong xây dựng nông thôn mới ở các địa phương.

8- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ở cấp ủy, tổ chức đảng các địa phương, đơn vị.

Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan theo dõi việc thực hiện Nghị quyết này, thường xuyên báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ, đảng viên và phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh.



Chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 về ban hành chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

Theo Nghị quyết, người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp tại thời điểm ngày 30/9/2021 (không bao gồm người lao động đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân

và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên).

Người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp do chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2020 đến hết ngày 30/9/2021 có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu theo quy định của pháp luật về việc làm, không bao gồm người hưởng lương hưu hàng tháng.

Mức hỗ trợ trên cơ sở thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp của người lao động, cụ thể như sau:

- Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp dưới 12 tháng: hỗ trợ 1.800.000 đồng/người.
- Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng đến dưới 60 tháng: hỗ trợ 2.100.000 đồng/người.
- Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 60 tháng đến dưới 84 tháng: hỗ trợ 2.400.000 đồng/người.
- Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 84 tháng đến dưới 108 tháng: hỗ trợ 2.650.000 đồng/người.
- Thời gian đóng bảo hiểm

thất nghiệp từ đủ 108 tháng đến dưới 132 tháng: hỗ trợ 2.900.000 đồng/người.

- Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 132 tháng trở lên: hỗ trợ 3.300.000 đồng/người.

Nguồn kinh phí: khoảng 30.000 tỷ đồng từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến hết năm 2020.

Thời gian thực hiện việc hỗ trợ người lao động từ ngày 1/10/2021 và hoàn thành chậm nhất vào ngày 31/12/2021.

Cũng theo Nghị quyết, người sử dụng lao động quy định tại Điều 43 của Luật Việc làm (không bao gồm các cơ quan nhà nước, tổ chức chính

trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp trước ngày 1/10/2021.

Người sử dụng lao động được giảm mức đóng từ 1% xuống bằng 0% quỹ tiền lương tháng của những người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

Thời gian thực hiện giảm mức đóng: 12 tháng, kể từ ngày 1/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022.

TỔ HOÀNG
(Số Tư pháp)